

Số: 2448 /TCT-KK

V/v kê khai và xử lý hoàn thuế
GTGT đối với dự án đầu tư

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2012

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Trả lời công văn số 5462 CT/KK&KTT ngày 04/4/2012 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về việc kê khai và xử lý hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư. Sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/1/2012 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Khoản 3 Điều 10 và Điều 41 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ quy định về khai thuế GTGT;

Căn cứ Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế và Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2009/NĐ-CP ngày 13/02/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ quy định tại Khoản 8 Điều 3 và Điều 45 Luật đầu tư năm 2005:

+ Khoản 8 Điều 3: “Dự án đầu tư là tập hợp các đề xuất bỏ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định”;

+ Điều 45 quy định về thủ tục đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước thì: “Đối với dự án đầu tư trong nước có quy mô vốn đầu tư dưới mười lăm tỷ đồng Việt Nam và không thuộc Danh mục lĩnh vực đầu tư có điều kiện thì nhà đầu tư không phải làm thủ tục đăng ký đầu tư”.

Căn cứ quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư giải thích từ ngữ như sau:

“2. Dự án đầu tư mới là dự án thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đang hoạt động.

3. Dự án đầu tư mở rộng là dự án đầu tư phát triển nhằm mở rộng quy mô, nâng cao công suất, năng lực kinh doanh, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm ô nhiễm môi trường của dự án đầu tư hiện có”.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên :

1. Đối với các trường hợp phát sinh trước thời điểm Thông tư số 28/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính có hiệu lực không xem xét lại.

2. Đối với các trường hợp phát sinh từ thời điểm Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính có hiệu lực trở đi:

- Đối với cơ sở kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới:

+ Tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cùng nơi đóng trụ sở chính, đang trong giai đoạn đầu tư thì ngoài việc phải kê khai riêng vào tờ khai thuế GTGT dành cho dự án đầu tư theo mẫu số 02/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính, cơ sở kinh doanh phải kê khai bù trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư mới cùng với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện trên tờ khai mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính.

+ Tại địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác với tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính, đang trong giai đoạn đầu tư chưa đi vào hoạt động, chưa đăng ký kinh doanh, chưa đăng ký thuế thì người nộp thuế lập hồ sơ khai thuế riêng cho dự án đầu tư.

Hồ sơ khai thuế GTGT của dự án đầu tư thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 3(c) Điều 10 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính nêu trên.

Trường hợp doanh nghiệp không lập hồ sơ riêng để hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư đã thực hiện khấu trừ với thuế GTGT đầu ra thì cũng không điều chỉnh lại.

- Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, hoặc dự án tìm kiếm thăm dò và phát triển mỏ dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư, chưa đi vào hoạt động, nếu thời gian đầu tư từ 01 năm trở lên thì phải kê khai thuế GTGT của dự án đầu tư theo hướng dẫn tại Khoản 3(c) Điều 10 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2012 của Bộ Tài chính nêu trên để được hoàn thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ sử dụng cho đầu tư theo quy định.

- Đối với các dự án xây nhà để bán hoặc bán một phần một phần làm tài sản cho thuê được kê khai chung tại tờ khai mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Hồ sơ hoàn thuế GTGT đối với trường hợp đang trong giai đoạn đầu tư chưa có thuế GTGT đầu ra, hoặc bù trừ số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư cùng với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 41 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh mới thành lập không từ dự án đầu tư thì áp dụng hướng dẫn hoàn thuế tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC.

3. Xử lý việc kê khai không đúng quy định:

Đối với các trường hợp đã kê khai không đúng sau ngày Thông tư số 28/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính có hiệu lực phải kê khai điều chỉnh; đối với các trường hợp đã hoàn thuế phải thực hiện thu hồi tiền hoàn thuế và xử lý phạt về hành vi khai sai hoặc trốn thuế, chậm nộp tiền thuế theo quy định.

4. Văn bản pháp luật hướng dẫn về thuế không quy định dự án đầu tư có giấy phép hay không có giấy phép, chỉ quy định thủ tục thành lập cơ sở kinh doanh mới từ dự án đầu tư mới. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế, để đảm bảo tính xác thực của dự án, cơ quan thuế cần xem xét hồ sơ tài liệu liên quan đến dự án đầu tư có phù hợp với quy định về luật đầu tư.

Tổng cục Thuế thông báo Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (đề b/c);
- Vụ: PC, CST (BTC);
- Vụ: PC, CS (TCT);
- Lưu: VT, KK (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Văn Trường

09562923